

Số: 906 /QĐ-CTK

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Phương án Điều tra lao động và việc làm

CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều, phụ lục của Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 130/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực thống kê;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 2288/QĐ-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1933/QĐ-BTC ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch điều tra thống kê năm 2026 của Bộ Tài chính do Cục Thống kê chủ trì thực hiện;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Điều tra thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án Điều tra lao động và việc làm thực hiện từ năm 2026. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 2. Giao Ban Điều tra thống kê chủ trì, phối hợp với Ban Thống kê Dân số và Lao động và đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết; thiết kế mẫu, phiếu điều tra và các nội dung liên quan khác trình Lãnh đạo Cục Thống kê ban hành; chỉ đạo tổ chức và hướng dẫn thực hiện cuộc điều tra theo đúng quy định của Phương án điều tra.

Điều 3. Trưởng ban Ban Điều tra thống kê, Trưởng ban Ban Thống kê Dân số và Lao động, Trưởng ban Ban Kế hoạch tài chính, Chánh Văn phòng Cục và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Thị Bích Ngọc (để báo cáo);
- Lãnh đạo Cục Thống kê;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để phối hợp);
- Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Lưu: VT, ĐTTK_(5b).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hương



**PHƯƠNG ÁN
ĐIỀU TRA LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM**

(Kèm theo Quyết định số **906** /QĐ-CTK ngày **10** tháng **7** năm 2025
của Cục trưởng Cục Thống kê)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích điều tra

Điều tra lao động và việc làm (viết gọn là Điều tra LĐVL) là cuộc điều tra chọn mẫu trong chương trình điều tra thống kê quốc gia được thực hiện nhằm thu thập thông tin phục vụ biên soạn các chỉ tiêu thống kê quốc gia về lao động, việc làm, thất nghiệp và thu nhập của người lao động. Kết quả điều tra giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành đánh giá, dự báo tình hình biến động của thị trường lao động trên phạm vi cả nước, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, xây dựng và hoạch định chính sách phát triển nguồn nhân lực, kế hoạch sản xuất - kinh doanh phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường lao động.

2. Yêu cầu điều tra

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án điều tra;
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng kinh phí tiết kiệm và hiệu quả;
- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu so sánh quốc tế, phù hợp với khung tiêu chuẩn quy định về lao động, việc làm theo khuyến nghị của Tổ chức Lao động Quốc tế.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra LĐVL được tiến hành trên phạm vi 34 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra là nhân khẩu thực tế thường trú của hộ, bao gồm cả những người thuộc lực lượng vũ trang là nhân khẩu thực tế thường trú tại hộ; không bao gồm những người thuộc lực lượng vũ trang cư trú trong các khu doanh trại.

3. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra là hộ dân cư. Hộ dân cư bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ăn chung và ở chung. Đối với hộ có từ 02 người trở lên, các thành viên trong hộ có thể có hay không có quỹ thu chi chung; có hoặc không có mối quan hệ ruột thịt, hôn nhân hay nuôi dưỡng; hoặc kết hợp cả hai.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

Điều tra LĐVL là điều tra chọn mẫu với cỡ mẫu bảo đảm các ước lượng thống kê cho toàn quốc, Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh theo quý và cho cấp tỉnh theo năm. Riêng đối với một số chỉ tiêu cơ bản như: Số lao động có việc làm; tỷ lệ lao động qua đào tạo; tỷ lệ lao động phi chính thức và thu nhập từ công việc của người lao động, cỡ mẫu đại diện cho cấp tỉnh theo quý.

Điều tra LĐVL áp dụng phương pháp chọn mẫu phân tầng hai giai đoạn. Giai đoạn 1: Chọn địa bàn điều tra mẫu; Giai đoạn 2: Chọn hộ mẫu tại mỗi địa bàn điều tra mẫu được chọn ở giai đoạn 1 theo phương pháp ngẫu nhiên hệ thống. Tổng số có khoảng 5.400 địa bàn điều tra mẫu trong một quý¹.

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời điểm điều tra

Thời điểm điều tra là 0 giờ ngày 01 của tháng điều tra.

2. Thời kỳ điều tra

Thời kỳ điều tra là 07 ngày, 30 ngày trước thời điểm điều tra và một số chỉ tiêu khác, thời kỳ được quy định cụ thể trong phiếu điều tra..

3. Thời gian điều tra

Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn là 07 ngày (không tính thứ Bảy, Chủ nhật và ngày lễ), bắt đầu từ ngày 01 của tháng điều tra.

4. Phương pháp điều tra

Điều tra LĐVL áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp sử dụng phiếu điện tử được cài đặt trên thiết bị điện tử di động thông minh (CAPI) của điều tra viên thống kê (viết gọn là ĐTV). ĐTV đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử.

5. Người cung cấp thông tin

Chủ hộ (hoặc người trưởng thành am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng) là người cung cấp thông tin về nhân khẩu thực tế thường trú và tình hình đời sống của hộ; các nhân khẩu từ 15 tuổi trở lên sống tại Việt Nam là

¹ Số lượng hộ mẫu và địa bàn mẫu sẽ được thiết kế lại cho phù hợp với sự điều chỉnh đơn vị hành chính mới.

người cung cấp thông tin về tình trạng hoạt động kinh tế của họ. Riêng đối với thông tin về tình hình tham gia lao động của các nhân khẩu từ 05-14 tuổi sống tại Việt Nam có thể phỏng vấn trực tiếp các thành viên hoặc thu thập thông tin qua chủ hộ (hoặc người trưởng thành am hiểu thành viên này).

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Điều tra LĐVL thu thập thông tin về nhân khẩu học của các thành viên; thông tin về lao động, việc làm; thông tin về đời sống của hộ, cụ thể:

a. Thông tin về thành viên trong hộ:

Đối với toàn bộ thành viên: Thông tin về nhân khẩu học (họ tên, giới tính, tuổi, mối quan hệ với chủ hộ);

Đối với người từ 05 tuổi trở lên:

- Tình trạng đi học, đào tạo;
- Trình độ học vấn và trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất;

Đối với người từ 15 tuổi trở lên:

- Tình trạng hôn nhân;
- Tình trạng di chuyển;
- Chuyên ngành đào tạo và thời gian tốt nghiệp;
- Tình trạng lao động, việc làm (*năm có số tận cùng là 3 và 8 thu thập thông tin đối với người từ 05 tuổi trở lên*):
 - + Phân loại tình trạng hoạt động kinh tế;
 - + Công việc chính trong 7 ngày qua;
 - + Công việc trước khi tạm nghỉ;
 - + Số giờ làm việc, thu nhập nhận được;
 - + Tình trạng thiếu việc làm;
 - + Tình trạng thất nghiệp hoặc không hoạt động kinh tế;
 - + Công việc tạo ra sản phẩm hoặc dịch vụ cho bản thân và gia đình sử dụng.
- Thông tin về việc làm ở nước ngoài (*thu thập thông tin vào năm có số tận cùng là 0 và 5*).

b. Thông tin đánh giá về tình hình đời sống của hộ:

- Đánh giá về tình hình đời sống, thu nhập và chi tiêu;
- Nguyên nhân ảnh hưởng tới thu nhập, chi tiêu;

- Các sự kiện gây ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống;
- Các nguồn trợ giúp.

2. Phiếu điều tra

Điều tra LĐVL sử dụng một loại phiếu điều tra để thu thập thông tin về các thành viên trong hộ, trong đó bao gồm các thành viên trong hộ từ 05 tuổi trở lên và đang sống tại Việt Nam.

VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

Điều tra LĐVL sử dụng các danh mục và bảng phân loại thống kê sau:

- Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ, cập nhật đến thời điểm điều tra;
- Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;
- Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Danh mục nghề nghiệp Việt Nam ban hành theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐÀU RA CỦA ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

Sau khi hoàn thành phiếu, dữ liệu được đồng bộ từ thiết bị của ĐTV về máy chủ của hệ thống công nghệ thông tin của cuộc điều tra. Giám sát viên (viết gọn là GSV) các cấp thực hiện nhiệm vụ theo trình tự sau:

- Rà soát thông tin, kiểm tra logic phiếu điều tra và phát hiện lỗi, đưa ra các yêu cầu giải trình số liệu;
- Thông báo lỗi và yêu cầu giải trình cho GSV cấp dưới trực tiếp để ĐTV xác minh, giải trình và hoàn thiện thông tin;
- Sau khi thông tin được hoàn thiện, GSV các cấp thực hiện duyệt số liệu trong phạm vi được giao trên hệ thống công nghệ thông tin của cuộc điều tra.

2. Biểu đầu ra của điều tra

Biểu đầu ra của Điều tra LĐVL được thiết kế phục vụ tổng hợp các chỉ tiêu thống kê theo yêu cầu, mục đích điều tra.

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

Điều tra LĐVL được thực hiện theo kế hoạch thời gian như sau:

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng phương án điều tra	Tháng 6-7/2025
2	Thiết kế và hoàn thiện phiếu điều tra	Tháng 6-8/2025
3	Thiết kế mẫu, chọn địa bàn điều tra	Tháng 6-10/2025
4	Xây dựng các loại tài liệu	Tháng 7-10/2025
5	Xây dựng mẫu biểu tổng hợp kết quả điều tra	Tháng 7-10/2025
6	Xây dựng/cập nhật các Phần mềm điều tra (bao gồm xây dựng yêu cầu, kiểm thử và hoàn thiện phần mềm)	Tháng 8-12/ năm trước năm điều tra
7	Rà soát địa bàn điều tra	Trước ngày 05/12 năm trước năm điều tra
8	Cập nhật bảng kê hộ	Trước ngày 20/12 năm trước năm điều tra
9	Chọn hộ điều tra	Trước ngày 28/12 năm trước năm điều tra
10	Rà soát hộ được chọn điều tra hằng tháng	01 ngày trước thời điểm điều tra
11	In tài liệu (nếu có)	Tháng 11-12 năm trước năm điều tra
12	Tập huấn các cấp (nếu có)	Tháng 11-12 năm trước năm điều tra
13	Thu thập thông tin tại địa bàn	Từ ngày 01- 07 hằng tháng
14	Kiểm tra, ghi mã phiếu điều tra	Từ ngày 01- 15 hằng tháng
15	Giám sát	Hằng tháng
16	Kiểm tra, nghiệm thu dữ liệu	Từ ngày 01-20 hằng tháng
17	Tính quyền số suy rộng	Hằng quý, hằng năm
18	Xử lý, tổng hợp số liệu	Trước ngày 22 tháng cuối quý
19	Biên soạn báo cáo phân tích kết quả ước tính phục vụ họp báo công bố tình hình kinh tế - xã hội hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm	Trước ngày 28 tháng cuối quý
20	Tổng hợp kết quả chủ yếu hằng quý	Trước ngày 30 tháng đầu quý sau
21	Tổng hợp kết quả năm	Quý I năm sau

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
22	Kiểm tra biểu tổng hợp kết quả đầu ra năm	Tháng 01-04 năm sau
23	Báo cáo kết quả chủ yếu	Tháng 6 năm sau
24	Tổ chức biên soạn, in, xuất bản và phát hành báo cáo kết quả điều tra	Quý III năm sau

IX. TỔ CHỨC ĐIỀU TRA

1. Công tác chuẩn bị

a) Chọn mẫu; rà soát địa bàn điều tra; cập nhật bảng kê hộ và chọn hộ điều tra

Địa bàn điều tra (viết gọn là ĐBĐT) của Điều tra LĐVL là khu vực dân cư được phân định ranh giới trong Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 được cập nhật theo đơn vị hành chính mới từ tháng 7/2025. Cục Thống kê thực hiện chọn mẫu ĐBĐT, hướng dẫn Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (viết gọn là Thống kê tỉnh, thành phố) cập nhật ĐBĐT, cập nhật bảng kê hộ.

Công tác rà soát địa bàn phải bảo đảm cập nhật các thay đổi về mã, tên các thông tin định danh gắn với địa bàn; các thay đổi liên quan quy mô, sự tồn tại của địa bàn trên thực tế (chia cắt, sáp nhập, giải tỏa ...).

Công tác cập nhật bảng kê hộ cần đặc biệt chú ý những ngôi nhà mới xây có người ở, những ngôi nhà trước đây không có người ở nhưng hiện đã có người đến cư trú, những ngôi nhà hiện không có người ở hoặc đã bị phá hủy, những khu vực trước đây là vùng đất trống, đồi trọc, ruộng nương, rừng nhưng nay đã có người ở,... thuộc phạm vi ranh giới ĐBĐT, nhằm cập nhật đầy đủ số hộ, số người vào bảng kê hộ của ĐBĐT được chọn mẫu.

b) Tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra

- Người cập nhật bảng kê hộ: Ở mỗi ĐBĐT thực hiện tuyển chọn người am hiểu địa bàn, có tinh thần trách nhiệm thực hiện việc cập nhật bảng kê hộ.

- ĐTV: Điều tra LĐVL là cuộc điều tra chuyên sâu, do đó để bảo đảm yêu cầu chất lượng thông tin và ổn định lực lượng thu thập thông tin, yêu cầu ĐTV là những người có kinh nghiệm điều tra thống kê, có trình độ đào tạo từ trung học phổ thông trở lên, sử dụng thành thạo máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh để thực hiện điều tra thu thập thông tin sử dụng phiếu điện tử.

- GSV: Là lực lượng thực hiện công việc giám sát; hỗ trợ chuyên môn cho GSV cấp dưới (nếu có) và các ĐTV trong quá trình điều tra thực địa. GSV có 03 cấp GSV: Cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp cơ sở. Tùy theo tình hình thực tế tại

địa phương, Thủ trưởng Thống kê tỉnh, thành phố quyết định việc tuyển chọn GSV phù hợp.

c) Tập huấn nghiệp vụ điều tra

Tập huấn nghiệp vụ điều tra thực hiện ở 02 cấp, mỗi cấp thực hiện tập huấn trong 02 ngày (trong đó 01 ngày hướng dẫn sử dụng thiết bị điều tra phiếu điện tử và trang web điều hành tác nghiệp của cuộc điều tra).

- Cấp trung ương, thành phần tham gia tập huấn gồm: GSV cấp trung ương và giảng viên cấp tỉnh;

- Cấp tỉnh, thành phần tham gia tập huấn gồm: ĐTV; GSV cấp tỉnh và GSV cấp cơ sở (nếu có),...

d) Tài liệu điều tra

Tài liệu điều tra bao gồm các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm.

đ) Chương trình phần mềm

Chương trình phần mềm sử dụng trong điều tra bao gồm: Phần mềm điều tra trên thiết bị điện tử (CAPI); phần mềm chọn mẫu hộ, phần mềm quản trị hệ thống điều tra trên Trang Web điều hành tác nghiệp, phần mềm xử lý, tổng hợp kết quả điều tra,...

2. Công tác thu thập thông tin

Thống kê tỉnh, thành phố chỉ đạo thực hiện thu thập thông tin tại địa bàn, bảo đảm việc thu thập thông tin được thực hiện tại hộ được chọn điều tra, đúng yêu cầu, bảo đảm chất lượng và thời hạn quy định.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra.

Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Kiểm tra, giám sát việc tổ chức các lớp tập huấn, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp,...

Hình thức kiểm tra, giám sát: Tùy theo tình hình thực tế, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát chủ động lựa chọn hình thức kiểm tra, giám sát trực tiếp hoặc gián tiếp đối công tác tập huấn, công tác thu thập thông tin tại địa bàn và trên Trang thông tin điện tử của cuộc điều tra.

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra giám sát chất lượng phiếu điều tra được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin,

GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên chương trình phần mềm và thông báo đề nghị ĐTV xác minh hoàn thiện phiếu điều tra.

4. Kiểm tra, ghi mã phiếu điều tra và tổng hợp thông tin

a) Kiểm tra, ghi mã

Thống kê tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện việc kiểm tra, ghi mã ngay trong quá trình điều tra và sau khi hoàn thành điều tra tại địa bàn và truyền dữ liệu về máy chủ theo quy định.

b) Nghiệm thu phiếu điều tra

- Thống kê tỉnh, thành phố chỉ đạo và thực hiện kiểm tra, nghiệm thu dữ liệu điều tra trên phạm vi tỉnh, thành phố;
- Cục Thống kê kiểm tra và nghiệm thu dữ liệu điều tra cấp tỉnh.

c) Tổng hợp thông tin

Cục Thống kê chỉ đạo, phân công các đơn vị trực thuộc thực hiện kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều tra phục vụ tổng hợp và phân tích kết quả điều tra; thực hiện tính quyền số và tổng hợp kết quả đầu ra.

X. KINH PHÍ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT CHO ĐIỀU TRA

Kinh phí Điều tra LĐVL do ngân sách Nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Cục Thống kê có trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo đúng quy định của văn bản hiện hành.

Trong phạm vi dự toán được giao, Thủ trưởng các đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt cuộc Điều tra LĐVL theo đúng nội dung của Phương án điều tra, văn bản hướng dẫn của Cục Thống kê và các chế độ tài chính hiện hành.

Các điều kiện vật chất khác: Sử dụng cơ sở hạ tầng sẵn có của ngành Thống kê./.